

Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Mục 1. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT

E-HSDT của nhà thầu được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các nội dung sau đây:

1. Có bảo đảm dự thầu không vi phạm một trong các trường hợp quy định tại Mục 17.2 E-CDNT. Thư bảo lãnh phải được đại diện hợp pháp của ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam ký tên với giá trị và thời hạn hiệu lực, tên của Bên mời thầu (đơn vị thụ hưởng) theo quy định tại Mục 17.1 E-CDNT;

2. Không có tên trong hai hoặc nhiều E-HSDT với tư cách là nhà thầu chính (nhà thầu độc lập hoặc thành viên trong liên danh) đối với cùng một gói thầu.

3. Có thỏa thuận liên danh được đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu (nếu có). Trong thỏa thuận liên danh phải nêu rõ nội dung công việc cụ thể, ước tính giá trị tương ứng mà từng thành viên trong liên danh sẽ thực hiện, trách nhiệm của thành viên đại diện liên danh sử dụng chứng thư số của mình để tham dự thầu, thực hiện bảo đảm dự thầu;

Trường hợp có sự sai khác giữa thông tin về bảo đảm dự thầu, thỏa thuận liên danh mà nhà thầu kê khai trên Hệ thống và thông tin trong file quét (scan) thư bảo lãnh, thỏa thuận liên danh thì căn cứ vào thông tin trong file quét (scan) thư bảo lãnh dự thầu, thỏa thuận liên danh để đánh giá. Nhà thầu có E-HSDT hợp lệ được xem xét, đánh giá trong các bước tiếp theo.

4. Nhà thầu bảo đảm tư cách hợp lệ theo quy định tại Mục 5 E-CDNT.

Mục 2. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

Đối với nhà thầu liên danh thì năng lực, kinh nghiệm được xác định bằng tổng năng lực, kinh nghiệm của các thành viên liên danh song phải bảo đảm từng thành viên liên danh đáp ứng năng lực, kinh nghiệm đối với phần việc mà thành viên đó đảm nhận trong liên danh; nếu bất kỳ thành viên nào trong liên danh không đáp ứng về năng lực, kinh nghiệm thì nhà thầu liên danh được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu.

Năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu phụ sẽ không được xem xét khi đánh giá E-HSDT của nhà thầu chính. Bản thân nhà thầu chính phải đáp ứng các tiêu chí về năng lực và kinh nghiệm (không xét đến năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu phụ).

Việc đánh giá về năng lực và kinh nghiệm được thực hiện theo các tiêu chuẩn đánh giá quy định dưới đây, nhà thầu được đánh giá là đạt về năng lực và kinh nghiệm khi đáp ứng tất cả các tiêu chuẩn đánh giá.

2.1. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm:

Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực, kinh nghiệm thực hiện theo Mẫu số 03 Chương IV. Biểu mẫu này được số hóa dưới dạng webform trên Hệ thống.

2.2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt:

Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt thực hiện theo Mẫu số 04 Chương IV. Biểu mẫu này được số hóa dưới dạng Webform trên Hệ thống.

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt. E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

STT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
I	Yêu cầu kỹ thuật của phần mềm		
1	Yêu cầu chung	Có cam kết đáp ứng các yêu cầu chung theo yêu cầu tại Mục 2.1, chương V của E-HSMT	Đạt
		Không cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng một trong các yêu cầu tại Mục 2.1, chương V của E-HSMT	Không đạt
2	Yêu cầu về giải pháp kỹ thuật công nghệ phần mềm	Có đề xuất giải pháp kỹ thuật công nghệ phần mềm đáp ứng yêu cầu tại khoản 2.2.1 Mục 2.2, chương V của E-HSMT	Đạt
		Không đề xuất hoặc có đề xuất giải pháp kỹ thuật công nghệ phần mềm nhưng không đáp ứng một trong các yêu cầu tại khoản 2.2.1 Mục 2.2, chương V của E-HSMT	Không đạt
3	Yêu cầu về giao diện	Có cam kết đáp ứng yêu cầu tại khoản 2.2.2 Mục 2.2, chương V của E-HSMT	Đạt
		Không cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng một trong các yêu cầu tại khoản 2.2.2 Mục 2.2, chương V của E-HSMT	Không đạt
4	Yêu cầu chức năng của phần mềm	Có đề xuất và mô tả: biểu đồ Use Case tất cả chức năng; có bảng mô tả chi tiết Use Case và luồng xử lý dữ liệu cho tất cả các chức năng; chuyển đổi yêu cầu chức năng sang trường hợp sử dụng cho tất cả các chức năng;	Đạt

STT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
		hình ảnh giao diện minh họa và mô tả giao diện của tất cả các chức năng theo yêu cầu tại khoản 2.2.3 của Mục 2.2, Chương V E-HSMT (Trong trường hợp cần thiết, Chủ đầu tư có thể yêu cầu Nhà thầu trình diễn giao diện phần mềm để chứng minh tính đáp ứng yêu cầu kỹ thuật cho yêu cầu này và E-HSMT)	
		Không đề xuất và mô tả hoặc có đề xuất và mô tả nhưng không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên, một trong các yêu cầu tại khoản 2.2.3 của Mục 2.2, Chương V E-HSMT	Không đạt
5	Các yêu cầu về kiểm thử, vận hành thử	Nhà thầu đề xuất và mô tả đầy đủ, chi tiết các phương án kiểm thử, vận hành thử đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
		Nhà thầu không đề xuất và mô tả hoặc có đề xuất và mô tả chi tiết các phương án kiểm thử, vận hành thử nhưng không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
III	Biện pháp tổ chức xây dựng, triển khai phần mềm		
6	Tính hợp lý và khả thi của biện pháp tổ chức xây dựng, triển khai phần mềm	Có đề xuất và thuyết minh biện pháp tổ chức xây dựng, triển khai phần mềm hợp lý và khả thi. Có bảng tiến độ triển khai đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
V	Yêu cầu khác		
7	Yêu cầu về đào tạo và chuyển giao hệ thống	Có trình bày giải pháp đào tạo và chuyển giao hệ thống phù hợp và đáp ứng yêu cầu tại Mục 2.3, chương V của E-HSMT	Đạt
		Không trình bày hoặc có trình bày	Không đạt

STT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
		giải pháp đào tạo và chuyển giao hệ thống nhưng không phù hợp, không đáp ứng yêu cầu tại Mục 2.3, chương V của E-HSMT	
8	Yêu cầu về bảo hành, bảo trì	Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng và có các cam kết đáp ứng yêu cầu tại Mục 2.3, chương V của E-HSMT	Đạt
		Thời gian bảo hành < 12 tháng hoặc không có các cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
9	Yêu cầu về trình diễn (demo)	Có bản cam kết đáp ứng toàn bộ các yêu cầu về trình diễn (demo) tại Mục 2.4, chương V của E-HSMT. Việc trình diễn (nếu có) phải phù hợp với đề xuất của nhà thầu trong E-HSDT và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
		Không có bản cam kết hoặc có bản cam kết nhưng không đáp ứng một trong các yêu cầu tại Mục 2.4, chương V của E-HSMT	Không đạt
Kết luận			Đạt/ Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về giá

Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 26 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.